TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S.D** **TỈNH T.Q**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **115**/2022/HS-ST
Ngày: 07/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S.D, TỈNH T.Q

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Minh Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thanh Nghệ

2. Ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện S.D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S.D, tỉnh T.Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 114/2022/TLST-HS, ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

T.M.M, sinh ngày 18/12/1986 tại huyện S.D, tỉnh T.Q; Nơi cư trú: Thôn B.N, xã S.N, huyện S.D, tỉnh T.Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Sán Dìu; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: T.V.D (đã chết) và bà: T.T.N, sinh năm 1961; vợ: T.T.T, sinh năm 1991 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2011; anh chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2010/HSST ngày 14/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện S.D xử phạt 04 tháng tù về tội "Đánh bạc". Phạt tiền 3.000.000đ, án phí HSST 200.000đ. Ngày 23/9/2016 M chấp hành xong toàn bộ bản án;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2011/HSST ngày 28/01/2011 của Tòa án nhân dân huyện S.D xử phạt 05 tháng tù về tội "Đánh bạc". Tổng hợp hình phạt 04 tháng tù của Bản án số 88/2010/HSST ngày 14/12/2010 của Tòa án nhân dân huyện S.D, buộc phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 tháng tù, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/9/2010 đến ngày 11/10/2010, hình phạt tù còn phải chấp hành là 08 tháng 05 ngày tù. Phạt tiền 3.000.000đ, án phí HSST 200.000đ. Ngày 23/9/2016 M chấp hành xong toàn bộ bản án;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2014/HSST ngày 14/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc"; án phí HSST 200.000đ. Ngày 28/9/2015 M chấp hành xong toàn bộ bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T.Q (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/6/2022 T.M.M là người sử dụng chất ma túy một mình điều khiển xe mô tô biển số 22S1-4079 (xe M mượn của Trần Anh Việt, anh trai của M, khi cho mượn xe Việt không biết M sử dụng để đi mua heroine) đi đến khu vực thôn Vĩnh Ninh, xã Đạo Trù, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc tìm mua Heroine về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Tại khu vực thôn Vĩnh Ninh, M gặp và mua của một người đàn ông không xác định được tên, tuổi, địa chỉ được 01 gói Heroine với số tiền 500.0000đ, M cất giấu gói Heroine trong người rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi về đến nhà M lấy gói Heroine vừa mua được chia ra thành 05 gói nhỏ bên ngoài đều được gói bằng giấy nhiều màu. Khoảng 08 giờ cùng ngày M đi ra khu vực đồi cây gần nhà lấy 01 gói nhỏ Heroine ra sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, 04 gói nhỏ Heroine còn lại M cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc.

Khoảng 15 giờ cùng ngày Lê Văn Hưng, trú tại thôn Vườn Quan, xã S.N, huyện S.D gọi điện cho M hỏi mua 200.000đ Heroine, M đồng ý và hẹn Hưng đến đoạn đường bê tông thuộc thôn B.N, xã S.N, để mua bán Heroine. Sau đó Hưng đi đến địa điểm hẹn gặp M, M đã bán cho Hưng 01 gói nhỏ Heroine với số tiền 200.000đ. Sau khi mua được Heroine Hưng mang về nhà và sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể, số tiền bán Heroine M đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 08/6/2022, Lê Văn Hưng tiếp tục gọi điện thoại cho M hỏi mua 400.000đ Heroine, M đồng ý và hẹn Hưng đến khu vực hôm trước để mua bán Heroine, khi M đang trên đường mang Heroine đi bán cho Hưng thì bị Tổ công tác Công an huyện S.D phát hiện yêu cầu về trụ sở Công an xã S.N, huyện S.D làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 08 giờ 40 phút cùng ngày. M tự nguyện giao nộp 03 gói Heroine cất giấu ở túi quần trước bên phải đang mặc trên người.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy bên trong cơ thể M, Hưng, kết quả (+) dương tính với Heroine.

Kết luận giám định số 691/KLKTHS ngày 13/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng thu giữ của M gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng 0,346g *(không phẩy ba bốn sáu gam)*.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D đã tạm giữ 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa ma túy (đã giám định) bên

ngoài mặt sau các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và T.M.M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0979.151.723.

Tại Cáo trạng số 112/CT-VKSSD, ngày 10/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D đã truy tố T.M.M về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo T.M.M phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo T.M.M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (08/6/2022). Do bị cáo không có tài sản nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài mặt sau các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, chữ ký xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và T.M.M, mặt trước phong bì ghi *"Tang vật vụ T.M.M giám định ngày 08/6/2022"*; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0979.151.723 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; truy thu của bị cáo số tiền 200.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

- Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 15 giờ ngày 07/6/2022 đến 08 giờ 20 phút ngày 08/6/2022 tại đoạn đường bê tông thuộc thôn B.N, xã S.N, huyện S.D, tỉnh T.Q, T.M.M đã 02 lần bán trái phép chất ma túy, loại Heroine cho Lê Văn Hưng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 15 giờ ngày 07/6/2022 có hành vi bán cho Hưng 01 gói nhỏ Heroine với số tiền 200.000đ.

Lần 2: Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 08/6/2022 đã thỏa thuận bán cho Hưng 400.000đ Heroine, khi M đang trên đường mang Heroine đến địa điểm hẹn để bán cho Hưng thì bị tổ công tác Công an huyện S.D phát hiện yêu cầu về trụ sở Công an xã S.N, huyện S.D làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 0.346g *(Không phẩy ba bốn sáu gam)*.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D truy tố T.M.M về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* là đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác, gây thiệt hại về kinh tế và ảnh hưởng đến sức khỏe cho người sử dụng. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và đường lối xử lý đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, 03 lần bị xét xử về tội đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*". Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận xử bị cáo mức khởi điểm theo đề nghị của Viện kiểm sat.

Quá trình điều tra xác định bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa chất ma túy (đã giám định) mặt sau trên các mép dán có chữ ký của T.M.M, các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q. Đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0979.151.723 của bị cáo. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo, sử dụng làm phương tiện liên lạc hàng ngày nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với số tiền 200.000đ bị cáo bán Heroine cho Hưng mà có bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết, xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo và Lê Văn Hưng đã bị Công an huyện S.D ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Trần Anh Việt khi cho bị cáo mượn xe mô tô không biết M sử dụng làm phương tiện đi mua heroine.

Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện S.D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện S.D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo bản án:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Tuyên bố: Bị cáo **T.M.M** phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **T.M.M 07 (bảy)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (08/6/2022).

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong chứa ma túy (đã giám định), đặc điểm, tình trạng, khối lượng được miêu tả trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định. Bên ngoài mặt sau các mép dán có hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T.Q, chữ ký

xác nhận của thành phần tham gia niêm phong và T.M.M, mặt trước phong bì ghi "*Tang vật vụ T.M.M giám định ngày 08/6/2022";*

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đen, bên trong lắp sim số 0979.151.723 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S.D và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S.D*)

Truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo T.M.M do phạm tội mà có.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Hoàng Thanh Nghệ - Nguyễn Văn Quang	**Hoàng Thị Minh Khánh**

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh T.Q;*
- *VKSND tỉnh T.Q;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;*
- *VKSND huyện S.D;*
- *Công an huyện S.D;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện SD;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Minh Khánh